

GIÁO DỤC ÂM NHẠC Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG VIỆT NAM HIỆN NAY VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI MỚI SAU 2015

ThS. Nhạc sĩ LÊ ANH TUẤN*

1. Những kết quả đạt được trong giáo dục âm nhạc (GDÂN) tại các trường phổ thông Việt Nam hiện nay

1) Về hiệu quả GDÂN: Hiện nay, mỗi năm có hàng triệu học sinh (HS) từ lớp 1 đến lớp 9 đang được học môn *Âm nhạc* (ÂN) một cách có hệ thống và khoa học, theo chương trình (CT) và bộ sách giáo khoa (SGK) được sử dụng thống nhất trên phạm vi toàn quốc. Môn *ÂN* - với đặc trưng là âm thanh, tiếng đàn, tiếng hát, là vận động, nhảy múa, vui chơi, biểu diễn,... - luôn mang đến không khí vui tươi, sôi nổi trong nhà trường, tạo sự cân bằng giữa học tập và vui chơi, giữa lao động trí tuệ và giải trí, làm các em thấy hào hứng hơn khi đến trường và học tập. Ngoài ra, GDÂN còn góp phần thúc đẩy sự phát triển của phong trào văn nghệ trong trường tiểu học (TH) và trung học cơ sở (THCS), làm đời sống văn hóa và tinh thần của HS phát triển ngày càng thêm phong phú.

2) Về chương trình GDÂN: CT có cấu trúc chặt chẽ và hợp lí, đảm bảo được: tính khoa học (chính xác, hiện đại, cập nhật, phù hợp với thực tiễn ở Việt Nam); tính sư phạm (phù hợp tâm, sinh lí lứa tuổi HS, thể hiện sự tích hợp, liên môn, phân hoá, tổ chức các mạch nội dung phù hợp, hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá kết quả học tập, phù hợp giữa lí thuyết và thực hành); tính khả thi (phù hợp giữa nội dung với thời lượng, phù hợp với trình độ giáo viên (GV), cơ sở vật chất, vùng miền). Trong CT, các "mạch" nội dung dạy học *ÂN* cho từng độ tuổi, từng lớp được lựa chọn và sắp xếp khoa học, phù hợp với năng lực tiếp thu của HS Việt Nam; chú trọng phát triển kĩ năng thực hành (ca hát, vận động, nhảy múa, biểu diễn, đọc nhạc,...) nên phát triển năng lực *ÂN* và tính tích cực của HS.

3) Về nội dung GDÂN: Hiện nay, môn *ÂN* được dạy từ lớp 1-9, với thời lượng 1 tiết/tuần (riêng lớp 9 chỉ học trong 1 học kì) gồm các nội dung sau: - *Học hát* (bài hát thiếu nhi, dân ca, bài hát nước ngoài); - *Phát triển khả năng *ÂN-ÂN* thường thức* (kể chuyện *ÂN*, giới thiệu nhạc cụ, nghe nhạc, giới thiệu tác giả, tác phẩm, hình thức biểu diễn, đời sống *ÂN*,...); - *Tập đọc*

nhạc (giọng *đô trưởng*, *la thứ*,...); *Nhạc lí* (các loại nhịp, kí hiệu *ÂN*, kiến thức nhạc lí khác,...). Các nội dung được học phù hợp với năng lực của GV, HS, điều kiện dạy học của trường TH và THCS, đồng thời thể hiện rõ đặc trưng của nghệ thuật *ÂN*, giúp cho việc dạy học bộ môn trở nên nhẹ nhàng, không tạo áp lực hoặc sự quá tải cho HS.

4) Về SGK: Lần đầu tiên, ở Việt Nam có một bộ SGK *ÂN* được biên soạn thống nhất (về mục tiêu, nội dung, cấu trúc,...) từ lớp 1-9. Nội dung kiến thức có độ chính xác cao, cập nhật; kênh hình, kênh chữ hài hòa, cân đối, đảm bảo thẩm mỹ; các bài học (lí thuyết và thực hành) được sắp xếp từ dễ đến khó; chú trọng phát triển kĩ năng thực hành nên hầu hết HS TH và THCS đều tiếp thu được kiến thức và yêu thích môn *ÂN*.

5) Về đội ngũ GV: Năm 2002, khi bắt đầu triển khai thay SGK dạy học *ÂN* đại trà, chỉ có khoảng 35% số trường TH và THCS có GV chuyên trách dạy *ÂN*. Đến năm 2012, số lượng GV *ÂN* (biên chế và hợp đồng) đã tăng đáng kể, đáp ứng khoảng 90% nhu cầu của các trường (khoảng 15.000 GV ở TH và 10.500 GV ở THCS).

6) Về phương tiện dạy học bộ môn: Ngày càng phong phú, được nâng cao cả về số lượng và chất lượng. GV đã khai thác tốt hiệu quả của đàn phím điện tử, máy nghe, đĩa nhạc, tranh ảnh minh họa; HS sử dụng thuần thục những nhạc cụ gõ như thanh phách, song loan, trống con, mõ,... Có khoảng 80% GV bộ môn đã biết thiết kế giáo án điện tử hoặc biết khai thác thông tin trên mạng internet để nâng cao chất lượng dạy học *ÂN*. Từ năm 2009 đến nay, công ti nhạc cụ *Booyoung* (Hàn Quốc) đã tặng các trường TH ở Việt Nam 10.000 cây đàn piano điện, góp phần đem lại những hiệu quả tích cực cho việc giáo dục *ÂN* ở cấp học này.

7) Về phương pháp dạy học *ÂN*: Nhiều GV đã vận dụng những phương pháp dạy học mới (như học theo góc, học theo dự án, học theo hợp đồng,...)

* Viện Khoa học giáo dục Việt Nam

khuyến khích giờ học bộ môn thường vui tươi và sinh động. HS được học AN bằng đa giác quan, qua nhiều hình thức,... Kết quả này có được là do: hiệu quả của các lớp tập huấn, bồi dưỡng GV cốt cán do Bộ GD-ĐT và các dự án giáo dục chủ trì, thực hiện; GV dễ dàng tiếp cận với những phương pháp dạy học mới trong thời đại bùng nổ về công nghệ thông tin; công tác đào tạo GV AN của các trường đại học, cao đẳng đã có nhiều cải tiến, thường xuyên cập nhật và bám sát thực tiễn,...

2. Một số hạn chế trong GDÂN tại các trường phổ thông Việt Nam hiện nay

1) **Về chất lượng GV:** GV bộ môn cần biết đàn giỏi, hát hay nhằm chinh phục, thu hút được HS, để gây dựng phong trào văn nghệ trong lớp và tại trường, để tạo thuận lợi trong tổ chức dạy học. Tuy nhiên, hiện còn nhiều GV AN không đáp ứng được yêu cầu này.

Hiện có những địa phương rất thiếu GV dạy AN (như Lai Châu, Điện Biên, Hà Giang, Đắk Nông, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Trà Vinh, Bến Tre, Cà Mau, Kiên Giang...). Trong khi đó, tại Hà Nội, mỗi năm có hàng trăm sinh viên tốt nghiệp hệ sư phạm AN từ những trường như *Đại học sư phạm nghệ thuật trung ương, Đại học Nghệ thuật quân đội, Cao đẳng sư phạm trung ương, Cao đẳng sư phạm Hà Nội, Cao đẳng nghệ thuật Hà Nội*,... lại rất khó tìm được việc làm đúng với nghề được đào tạo của mình.

2) **Về CT và SGK:** CT quy định HS học phân môn *Tập đọc nhạc* từ lớp 4, nhưng đến lớp 6 mới dạy *Nhạc lí* là chưa phù hợp - vì các em phải hiểu biết sơ lược về nhạc lí cơ bản (tên nốt, cao độ, trường độ, tiết tấu,...) thì mới có thể đọc nhạc được. CT cần bổ sung nội dung "đào phách" vào phân môn *Nhạc lí* do đây là nội dung hay có trong các bài hát, bài *Tập đọc nhạc*. Một số nội dung về *Nhạc lí* như giọng, hợp âm, dịch giọng là tương đối khó trong việc dạy học bộ môn ở THCS. Ngoài ra, CT chưa chú trọng đến việc giáo dục AN mang tính địa phương: trong tổng số 123 tiết AN từ lớp 6-9, chỉ có 1 tiết (tiết 15, lớp 9) là dành cho địa phương tự chọn; tiết học dành cho địa phương chưa được sắp xếp vào thời điểm phù hợp; nội dung ôn tập trong các tiết "ôn tập bài hát" hoặc "ôn tập TĐN" chưa cụ thể,... Bên cạnh đó, nhiều GV bộ môn còn quá phụ thuộc vào SGK khi dạy học, chưa dạy bám sát theo Chuẩn kiến thức, kĩ năng của môn AN; thiếu sự linh hoạt và sáng tạo trong việc tổ chức dạy học môn học.

3) **Về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập bộ môn:** Hiện nay, việc đánh giá kết quả học tập AN của HS *bằng xếp loại mà không cho điểm* là một hạn chế

bởi: 1) HS và phụ huynh sẽ nhìn nhận sai lệch về vai trò của các môn học, và sự đầu tư của HS về công sức, trí tuệ và thời gian cho mỗi môn học cũng có sự khác biệt; 2) Dẫn đến tình trạng đánh giá "cào bằng" (ví dụ, ở TH, HS được đánh giá bằng 2 mức độ là "hoàn thành" và "chưa hoàn thành", nhưng trong thực tế, hầu như tất cả HS đều đạt mức "hoàn thành" - tức HS có năng khiếu AN cũng chỉ được đánh giá ngang bằng với HS không có năng khiếu) nên nhiều HS không coi trọng môn học.

4) Về trình độ "văn hóa âm nhạc" của xã hội:

Hiện nay, Việt Nam chỉ mới phổ cập GDÂN và nghệ thuật được khoảng 10 năm, vì vậy, trong xã hội, mặt bằng chung về thị hiếu văn hóa, thẩm mĩ, nghệ thuật và AN còn thấp, dẫn đến vai trò của giáo dục AN chưa được đánh giá đúng và hiệu quả giáo dục còn chưa cao.

3. Một số định hướng đổi mới GDÂN trong trường phổ thông Việt Nam sau 2015

1) **Dạy học AN cho HS THPT.** HS ở lứa tuổi này đang phát triển hoàn thiện về thể chất và tư duy, rất cần được tiếp tục học tập các bộ môn AN, *Mĩ thuật* để hình thành định hướng thẩm mĩ và nghệ thuật. Hiện nay, GD phổ thông đang "bỏ lỡ" những cơ hội giáo dục thẩm mĩ và nghệ thuật cho HS, trong khi nhiều em yêu thích nghệ thuật, có năng khiếu về lĩnh vực này nhưng chưa có môi trường để phát triển. Điều này có thể làm một số HS nhận thức sai lệch về thị hiếu thẩm mĩ, về giao tiếp, về kĩ năng sống,... Một giải pháp khả thi là có thể đưa giáo dục nghệ thuật (AN, mĩ thuật, múa, kịch, sân khấu,...) trở thành một trong những "chủ đề tự chọn" (như học hát, nhạc cụ, tập đọc nhạc, nhạc lí, AN và múa, lịch sử AN, trình diễn AN,...) ở trường THPT, được thực hiện khoảng 5-7 tiết. Tùy thuộc vào sự đăng kí của HS, các trường sẽ mời GV thỉnh giảng hoặc tổ chức dạy học cho phù hợp với điều kiện thực tế.

Đề xuất về kế hoạch giáo dục AN trong trường phổ thông sau năm 2015: - Cấp TH: 35 tiết/năm (35 phút/tiết); - Cấp THCS: 35 tiết/năm (45 phút/tiết); riêng lớp 9: 18/tiết/năm; - Cấp THPT: học theo các "chủ đề tự chọn" (45 phút/tiết).

2) **Dạy nhạc cụ trong môn AN.** Có hai "phương tiện" để biểu hiện AN là giọng hát và nhạc cụ, trong khi chúng ta mới chỉ "sử dụng" giọng hát của HS mà hoàn toàn chưa khai thác được vai trò của nhạc cụ trong giáo dục AN. Thực tế, có những HS tuy không có khả năng ca hát, nhưng lại có thể chơi nhạc cụ khá tốt, vì vậy hoạt động này sẽ làm các em không thấy "chán" hoặc "sợ" học AN.

Về dạy nhạc cụ, có thể chia thành 2 giai đoạn: - *Từ lớp 1- 3*: HS học cách sử dụng các nhạc cụ gõ (thanh phách, song loan, mõ, trống, sênh) để rèn luyện về nhịp điệu và tiết tấu; - *Từ lớp 4-9*, HS sẽ học thêm một nhạc cụ khác có tính đơn giản và phổ biến (như sáo recorder, kèn melodion...) để hỗ trợ phát triển kĩ năng thực hành AN (như: ca hát, đọc nhạc, biểu diễn, sáng tác,...).

3) Xây dựng CT môn AN theo định hướng phát triển các năng lực chuyên biệt, gồm: thực hành AN (ca hát, nhạc cụ, đọc nhạc); hiểu biết AN (nhạc lí, AN thường thức); cảm thụ AN (lắng nghe, cảm nhận, phân tích, đánh giá); trình diễn AN (ca hát, nhạc cụ, ca hát và nhảy múa, ...); sáng tạo AN.

4) GDÂN đậm bản sắc văn hoá địa phương cụ thể: trong mỗi học kì, SGK cần dành 1 tiết để nhà trường dạy "nội dung tự chọn", đặc biệt khuyến khích học các bài dân ca phổ biến tại địa phương; bài hát viết về địa phương; bài hát do các nhạc sĩ ở địa phương sáng tác; bài hát do thầy cô giáo trong nhà trường sáng tác; chú trọng tìm hiểu: nhạc cụ dân tộc phổ biến ở địa phương; nghệ thuật AN và múa ở địa phương; mối liên hệ giữa AN và các loại nghệ thuật khác...

5) Sử dụng di sản trong GDÂN. Có 5 di sản thế giới tại Việt Nam gắn liền với sinh hoạt văn hóa và AN, đó là: nhã nhạc cung đình Huế; không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên; dân ca quan họ Bắc Ninh-

Bắc Giang; ca trù; hát xoan. Việc tuyên truyền, sử dụng 5 di sản này là lợi thế và cũng là trách nhiệm của giáo dục AN. Vì vậy, khi biên soạn SGK và lựa chọn phương tiện dạy học của GV, cần tăng cường sử dụng những hình ảnh, âm thanh, thông tin, hiện vật về 5 di sản gắn liền với sinh hoạt văn hóa và AN, góp phần làm phong phú nguồn tư liệu, nâng cao chất lượng giáo dục AN cũng như giáo dục văn hóa truyền thống trong nhà trường phổ thông. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Lan Phương. **Đánh giá kết quả giáo dục - một số vấn đề lí luận và thực tiễn**. NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2011.
2. Lương Việt Thái. "*Một số vấn đề về chương trình theo định hướng phát triển năng lực và việc vận dụng cho phát triển chương trình giáo dục phổ thông sau 2015*" (Ki yếu hội thảo). Bộ GD-ĐT, Hà Nội, 10/2012.
3. *Website Giáo dục âm nhạc ở Việt Nam* (www.music.edu.vn).

SUMMARY

A number of innovation-oriented of Music Education in general schools in Vietnam after 2015, there are: Music teaching for high school students; teaching musical instruments; constructing Music education-oriented development of the capacity of students curriculum; Music education in a distinctive local culture; Using heritage in Music education.

THẺ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI

1. Nội dung bài viết thuộc các lĩnh vực:

- Quản lí giáo dục;
- Tâm lí học - sinh lí học lứa tuổi;
- Lí luận giáo dục;
- Lí luận dạy học;
- Giáo dục nước ngoài; v.v...

2. Bài viết:

- Mỗi bài viết không quá 6 trang, khổ A4; phông chữ Times New Roman (Unicode), cỡ chữ 14.
- Tên bài báo và tóm tắt nội dung bài báo trình bày bằng 2 thứ tiếng: tiếng Việt và tiếng Anh.
- Tác giả gửi bản in bài viết và tập tin bài viết đến Toà soạn (theo địa chỉ Ban biên tập ghi trên *trang mục lục* của Tạp chí).
- Chú thích trong bài đánh số theo thứ tự xuất hiện - Tài liệu tham khảo và chú thích ghi ở cuối bài (trình tự: tên tác giả - tên sách/bài báo/văn bản pháp quy - nhà xuất bản - nơi và năm xuất bản).
- Toà soạn không trả lại bài viết nếu không được đăng.

3. Để tiện liên hệ, tác giả cần ghi rõ địa chỉ công tác, số điện thoại, email vào cuối bài.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC